

Con đường phát triển của Lào

Cánh đồng Chum chứa nhiều dấu tích về một nền tảng lịch sử lâu dài của đất nước với gần 7,5 triệu người (tương đương với Hồng Kông và cao hơn Singapore – gần 5,5 triệu người). Những ngôi chùa của Phật giáo Đại thừa ghi nhận dấu tích một thời thịnh trị với một nhà nước hùng cường đã từng tồn tại nơi đây. Đó chính là nhà nước Lanxang hay còn được gọi là Triệu Voi có thủ đô đặt tại Luang Prabang. Đến giữa thế kỷ 18, vương quốc Lan Xang bị chia thành ba phần gồm: Vientiane, Luang Prabang và Champasak cũng là lúc thời kỳ thịnh vượng kết thúc, để rồi trở thành thuộc địa của các nước khác. Khi hội nghị Ginevra kết thúc vào năm 1954 thì cuộc chiến tranh kéo dài trên đất nước Lào. Trong khoảng 20 năm, đất nước này trở thành một chiến trường khốc liệt với quân mỗi người dân lúc đó đã phải gánh xấp xỉ một tấn bom.

Năm 1975, Nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào được thành lập và áp dụng mô hình kinh tế kế hoạch. Trong giai đoạn này, cả thị trường và cộng đồng đều không được công nhận, và nhà nước làm mọi thứ. Kết quả không như mong đợi. Giống như các nước xã hội chủ nghĩa khác, Lào rơi vào khó khăn.

Khi các nước xã hội chủ nghĩa đang sụp đổ, năm 1986, Lào bắt đầu cải cách kinh tế theo hướng thị trường và đã gặt hái được nhiều thành công trong mấy thập kỷ qua. Kể từ đó, vai trò của thị trường đã được công nhận và ngày một quan trọng hơn; nhà nước giảm bớt vai trò của mình và tập trung nhiều hơn vào những việc mà thị trường và cộng đồng không thể làm tốt; và đặt biệt vai trò của khu vực cộng đồng ngày một quan trọng hơn, nhưng vẫn còn một khoảng cách khá xa so với hai trụ cột còn lại.

Theo dữ liệu của Ngân hàng Thế giới, GDP của Lào đã tăng trưởng trung bình 6,33% trong giai đoạn 1986-2021. Trong giai đoạn này, Lào cùng với một số nước trong khu vực như Myanmar, Trung Quốc và Việt Nam thuộc nhóm có tốc độ tăng trưởng kinh tế cao nhất thế giới. Vào năm 2021, GDP của Lào là 18,1 tỷ đô-la; GDP bình quân đầu người theo giá danh nghĩa là 2.536 đô la; GDP-PPP bình quân đầu người đạt 8.621 USD, cao hơn Myanmar (4.430 USD), Campuchia (4.784 USD), thấp hơn, Thái Lan (18.761 USD), Indonesia (13.027 USD), Việt Nam (11.676 USD), và Phillipin (8.893 USD). Tỷ lệ hộ nghèo với mức 2,15 đô la theo sức mua tương đương năm 2017 đã giảm từ 43,2 vào năm 1997 xuống còn 7,1% vào năm 2018.

Ở vào một vị trí địa lý đặc biệt, với địa thế nhiều đồi núi nhưng lại không có cảng biển, điều này khiến cho chi phí đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng cao, cơ sở hạ tầng kém làm hạn chế các hoạt động thương mại, giao lưu kinh tế với thế giới. Bù lại Lào lại nằm giữa Campuchia, Myanmar, Thái Lan, Trung Quốc và Việt Nam. Vì vậy Lào chọn con đường quan hệ đa dạng và hữu hảo với tất cả các quốc gia. Điều này giúp Lào không chịu sức ép hay những đe dọa lớn và có thể tập trung cho phát triển kinh tế. Tuy nhiên, khả năng hợp tác bảo vệ đường biên giới trên bộ để chống lại tội phạm đặc biệt là khu vực “Tam giác vàng” đặt cho các mối quan hệ này nhiều thách thức.

Trung Quốc, Thái Lan và Việt Nam có quy mô kinh tế rất lớn so với Lào. Đây là ba nước đầu tư nhiều nhất và có nhiều du khách nhất đến Lào. Trung Quốc là nước có số vốn đầu tư lớn nhất với nhiều khu kinh tế khác nhau. Lào là một ưu tiên đầu tư của

Trung Quốc trong Sáng kiến Một vành đai – Một con đường. Tuyến đường sắt cao tốc nối liền Lào-Trung là một dự án trong sáng kiến này gây ra nhiều tranh cãi. Liệu những dự án dạng này sẽ là một nền tảng quan trọng cho sự phát triển của Lào hay sẽ là gánh nặng nợ nần?

Việt Nam lại có mối quan hệ rất thân thiện và gắn bó đặc thù hơn, ngay từ thời phong kiến hai nước đã có quan hệ ngoại giao hữu hảo và nhiều người dân Việt đã trốn tránh chiến tranh Trịnh – Nguyễn để sang định cư tại Lào. Hai nước đã ký kết hiệp định hữu nghị, hợp tác và phát triển chung vào năm 1977 và có nhiều hoạt động thương mại, đầu tư và hợp tác phát triển kinh tế hiện tại Việt Nam là nước có tổng số vốn đầu tư vào Lào chỉ sau Trung Quốc.

Ngôn ngữ Lào có nhiều tương đồng, nền tảng văn hóa xã hội tương đồng với Thái Lan, lại còn chung tín ngưỡng căn bản đều Phật giáo Đại thừa. Hai nước đã thiết lập quan hệ ngoại giao chính thức từ năm 1955, đồng thời ký kết Hiệp định Hữu nghị Lào-Thái năm 1962. Thái Lan đầu tư mạnh vào sản xuất kinh doanh tại Lào với vị trí thứ ba về dòng vốn đầu tư.

Theo cập nhật của Ngân hàng Thế giới vào tháng 09/2022, tình hình kinh tế vĩ mô của Lào trở nên đặc biệt khó khăn trong ba năm vừa qua. Các lỗ hổng cấu trúc nhà nước và xã hội bị khóa lấp bởi tốc độ phát triển kinh tế cao đã trở nên trầm trọng hơn do tác động của đại dịch COVID-19, nợ công tăng cao và các điều kiện kinh tế vĩ mô toàn cầu đang đặt ra thử thách với năng lực quản trị và điều hành đất nước. Tuy tăng trưởng nhanh và nhất quán trong hai thập kỷ qua nhưng động lực lại đến chủ yếu từ các khoản đầu tư quy mô lớn vào các lĩnh vực thâm dụng vốn, đặc biệt là khai thác mỏ và thủy điện. Những khoản đầu tư vào các lĩnh vực kinh tế vốn không tạo ra nhiều việc làm nhưng lại phát sinh những hệ lụy là chi phí môi trường đáng kể. Bên cạnh đó, đầu tư công trong ngành điện lại chủ yếu được tài trợ bằng nợ nước ngoài, thường là theo các điều khoản thương mại, dần dần gây nguy hiểm cho sự ổn định kinh tế vĩ mô.

Sau một giai đoạn tăng trưởng cao một nền kinh tế thường bị đe dọa bởi các suy thoái sau đó, nền kinh tế Lào có những dấu hiệu chững lại từ năm 2012 dần trở nên rõ ràng hơn dưới áp lực của đại dịch COVID-19, điều này cho thấy Lào dễ bị tổn thương như thế nào trước những cú sốc bên ngoài. Chính phủ Lào đã tiến hành những hành động dứt khoát để ngăn chặn vi-rút, nhưng việc đóng cửa nền kinh tế trong thời gian dài dẫn đến mất việc làm và suy giảm sinh kế của người dân cũng như giảm các khoản thu từ ngoại hối đến từ các dịch vụ du lịch. Hoạt động kinh tế hầu như đình trệ trong năm 2020, với GDP chỉ tăng 0,5%. Làn sóng đại dịch thứ hai vào năm 2021 đã dập tắt hy vọng về sự phục hồi mạnh mẽ, với tốc độ tăng trưởng được dự báo chỉ là 2,5% cho năm 2022.

Tác động tích lũy của những trở ngại này đồng nghĩa với việc đất nước phải đối mặt với bất ổn kinh tế vĩ mô, rủi ro tài chính gia tăng và xu hướng tiêu cực trong chỉ tiêu nhà nước. Áp lực trả nợ công đang tăng lên hàng ngày trong khi nguồn thu giảm, khiến chỉ tiêu cho các dịch vụ an sinh xã hội quan trọng như giáo dục, chăm sóc sức khỏe và bảo trợ xã hội bị thách thức.

Trong 12 tháng tính đến tháng 9 năm 2022, đồng kip, đã giảm 62% so với đô la Mỹ, lạm phát đạt 30% so với cùng kỳ năm ngoái. Chính phủ Lào đang tìm cách thích ứng với tình hình kinh tế đang thay đổi, nhưng không gian tài chính hạn chế gây khó khăn trong các quyết định điều động.

Năm 2021, Chính phủ mới của Lào đưa ra các chính sách với bảy ưu tiên gồm: cam kết giải quyết nợ công và thất thoát nguồn thu ngân sách, thúc đẩy xuất khẩu, chống tham nhũng và tạo thêm cơ hội việc làm, thúc đẩy tăng trưởng có chất lượng và giảm sự phụ thuộc vào lĩnh vực tài nguyên thiên nhiên, tăng khả năng tiếp cận các dịch vụ công cơ bản, đặc biệt là y tế và giáo dục, đồng thời chú trọng hơn vào phát triển nguồn nhân lực.

Sự kết hợp của suy thoái kinh tế, cắt giảm chi tiêu xã hội, đóng cửa trường học và thất nghiệp trong thời gian phong tỏa do COVID-19 khiến Lào có nguy cơ mất đi những thành quả đã đạt được trong xóa đói giảm nghèo, giáo dục, cải thiện dinh dưỡng và các chỉ số phát triển con người quan trọng khác. Tái cấu trúc nguồn lực là cần thiết để ổn định tình hình kinh tế và hỗ trợ hình thành một mô hình tăng trưởng toàn diện hơn.

Những yếu tố về địa lý có thể không thay đổi nhưng giáo dục để nâng cao trình độ hiểu biết của cư dân, xây dựng nền văn hóa cạnh tranh cao hay thay đổi về thể chế liệu có là những lựa chọn khả thi giúp Lào phát triển.

Xét về quá trình phát triển, từ sau Thế chiến Thứ hai đến nay, con đường của Lào khá giống với Trung Quốc và Việt Nam. Giai đoạn áp dụng mô hình kinh tế kế hoạch không thành công; mở cửa phát triển đã gặt hái được thành công về mặt kinh tế và xã hội; và các cải cách hệ thống chính trị đi sau gắn với chiến dịch chống tham nhũng với nhiều thách thức. Theo các xếp hạng và đánh giá từ bên ngoài, trụ cột nhà nước và thị trường của Lào xếp sau Trung Quốc và Việt Nam, trong khi trụ cột cộng đồng xếp sau Việt Nam, nhưng cao hơn Trung Quốc.

Câu hỏi đặt ra với Lào lúc này là trong một vài thập kỷ tới, sự phát triển của Lào sẽ như thế nào? Liệu xứ sở Triệu Voi có thể tiếp tục duy trì được tốc độ tăng trưởng kinh tế cao để có thể phát triển hơn hay sẽ bị mắc kẹt trong bẫy thu nhập trung bình? Một câu hỏi thú vị khác là chiến lược ngoại giao và quan hệ đối ngoại của Lào nên như thế nào thì sẽ tốt nhất cho sự phát triển của đất nước không có lối thông ra biển này?

Huỳnh Thế Du và Vũ Ngọc Bảo